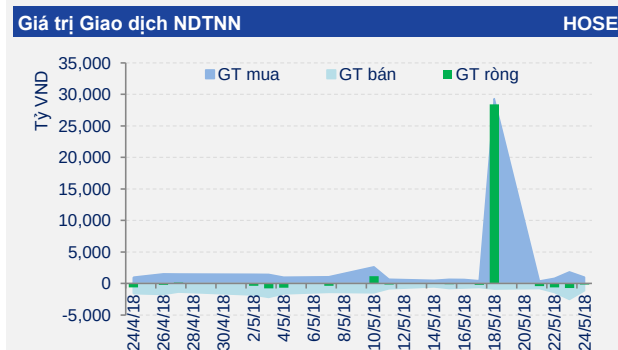
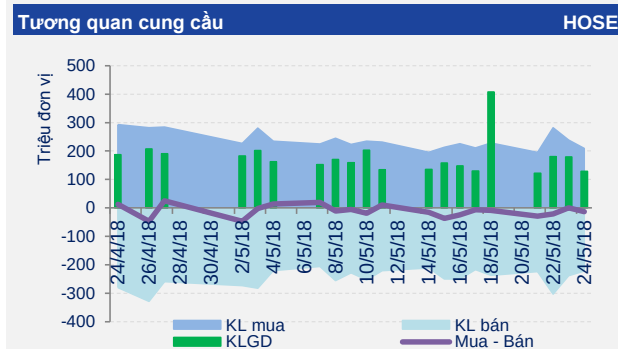


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/5/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	985.92	117.07
% Thay đổi	↓ -0.31%	↓ -0.88%
KLGD (CP)	128,768,319	26,373,237
GTGD (tỷ đồng)	4,075.32	384.35
Tổng cung (CP)	221,919,870	53,924,200
Tổng cầu (CP)	209,085,260	48,407,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	23,404,689	1,639,060
KL mua (CP)	19,080,999	1,722,501
GTmua (tỷ đồng)	998.28	30.40
GT bán (tỷ đồng)	1,145.47	35.00
GT ròng (tỷ đồng)	(147.19)	(4.60)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	10.7	2.4	2.9%
Công nghiệp	↓ -72.93%	16.5	3.7	9.4%
Dầu khí	↓ -62.67%	13.5	2.4	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -5.81%	16.5	5.1	3.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -85.10%	15.4	3.1	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -72.93%	20.5	7.1	23.7%
Ngân hàng	↓ -89.03%	14.2	2.3	16.8%
Nguyên vật liệu	↓ -68.86%	9.5	2.0	10.5%
Tài chính	↓ -57.11%	34.9	4.3	28.9%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -60.58%	17.4	3.5	2.0%
VN - Index	↓ -0.31%	18.5	4.5	114.3%
HNX - Index	↓ -0.88%	11.9	1.9	-14.3%

DIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chỉ có thể duy trì được sắc xanh trong nửa đầu phiên sáng trước khi lao dốc trước áp lực cung tăng dần; trong khi đó, lực cầu lại tỏ ra rất yếu ớt khiến thanh khoản tiếp tục sụt giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,02 điểm (-0,31%) xuống 985,92 điểm; HNX-Index giảm 1,04 điểm (-0,88%) xuống 117,07 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm và ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 4.514 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 156 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 840 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 223 mã tăng, 100 mã tham chiếu, 289 mã giảm. Tâm lý thận trọng cùng với sự chán nản của nhà đầu tư khiến lực cầu trong phiên hôm nay là rất hạn chế; trong khi đó tâm lý muốn thoát khỏi thị trường vẫn chiếm thế áp đảo khiến giao dịch trên thị trường dần trở nên tiêu cực về chiều. Hàng loạt các mã trụ lớn đều giảm điểm như VCB (-2,2%), BID (-2,6%), VJC (-3,7%), CTG (-2,3%), VPB (-2,2%), BVH (-1,1%), MSN (-0,6%), PLX (-0,5%). Ở chiều ngược lại, VHM (+3,8%), VIC (+1,1%), HPG (+1,4%), VNM (+0,4%) tăng điểm giúp thu hẹp mức giảm của thị trường. Trên sàn HNX, ACB (-1,2%), PVS (-3%), SHB (-4,2%), PVI (-1,6%) đi xuống khiến HNX-Index giảm điểm trở lại sau phiên hồi phục hôm qua. Các mã chứng khoán sau khi hồi phục phiên trước đó đã đồng loạt đỏ điểm trong phiên hôm nay như SSI (-2,4%), VND (-4,2%), SHS (-3%), BVS (-0,5%), BSI (-1,8%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giằng co trong phiên hôm nay với thanh khoản tiếp tục sụt giảm và thời gian chỉ số giao dịch dưới mức tham chiếu lâu hơn đã thể hiện rõ tâm lý nhà đầu tư trong giai đoạn này là hết sức thận trọng và chán nản với diễn biến thị trường. Thị trường đã bị tổn thương quá nhiều trong thời gian qua khi giảm từ trên mốc 1.200 điểm xuống dưới mốc 1.000 điểm chỉ trong vòng hơn 1 tháng đã làm thay đổi hẳn quan điểm của nhà đầu tư đối với thị trường khiến thanh khoản gần đây chỉ còn khoảng một nửa so với trước đây. Dự kiến sẽ mất khá nhiều thời gian nữa để thị trường tiến hành tích lũy lại nhằm ổn định cung-cầu trong vùng giá này trước khi có thể nghĩ đến những kịch bản lạc quan hơn. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 960-1.000 điểm với nền tảng thanh khoản thấp. Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 995,82 điểm. Từ khoảng gần 11h trở đi, áp lực bán tăng dần kéo chỉ số xuống dưới mức tham chiếu và đà giảm mạnh dần về chiều, với mức thấp nhất trong phiên tại 974,14 điểm. Cuối phiên, cầu bắt đáy tăng dần thu hẹp phần nào mức giảm. Kết phiên, VN-Index giảm 3,02 điểm (-0,31%) xuống 985,92 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 1.200 đồng, BID giảm 800 đồng, VJC giảm 6.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM tăng 4.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 118,65 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, áp lực bán tăng dần kéo chỉ số xuống sắc đỏ với đà giảm mạnh dần về cuối phiên, chạm mức đáy trong phiên tại 116,88 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,04 điểm (-0,88%) xuống 117,07 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 500 đồng, PVS giảm 600 đồng, SHB giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, CEO tăng 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 147,19 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,3 triệu cổ phiếu. VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 153,8 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HDB với 43,4 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 57,2 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 4,72 tỷ đồng. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,8 tỷ đồng tương ứng với 870 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là MAS với 198 triệu đồng tương ứng với 4 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,4 tỷ đồng tương ứng với 396 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

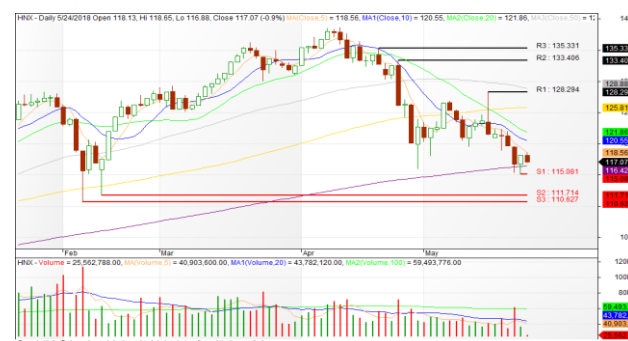
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh tiếp tục sụt giảm với 105 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.000-1.025 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.080-1.110 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 960 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 960-1.000 điểm với nền tảng thanh khoản thấp.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh tiếp tục sụt giảm với 26 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 118,5-120,5 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 126-129 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 116,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 115-120 điểm với nền tảng thanh khoản thấp.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,58 - 36,65 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng Ngày 24/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.589 đồng (tăng 5 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 7,4 USD/ounce tương ứng với 0,57% lên 1.297 USD/ounce.

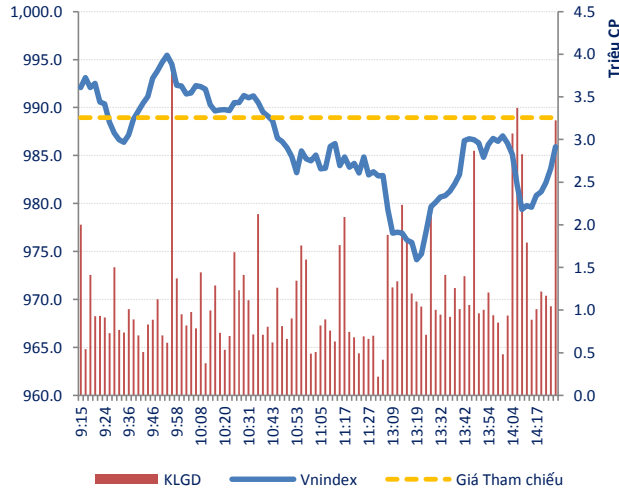
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,25 điểm tương ứng với 0,27% xuống 93,66 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1738 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3392 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,63 JPY.

Giá dầu thế giới giảm Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,35 USD/thùng tương ứng với 0,49% xuống 71,49 USD/thùng.

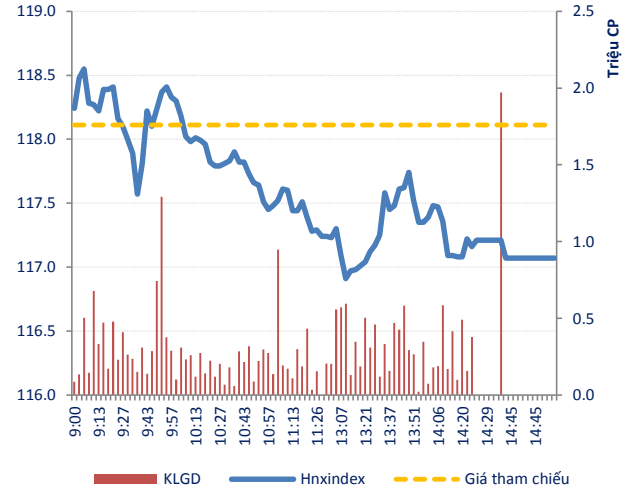
Chứng khoán Mỹ tăng điểm Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/5, chỉ số Dow Jones tăng 52,4 điểm tương ứng 0,21% lên 24.886,81 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 47,5 điểm tương ứng 0,64% lên 7.425,96 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 8,85 điểm tương ứng 0,32% lên 2.733,29 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

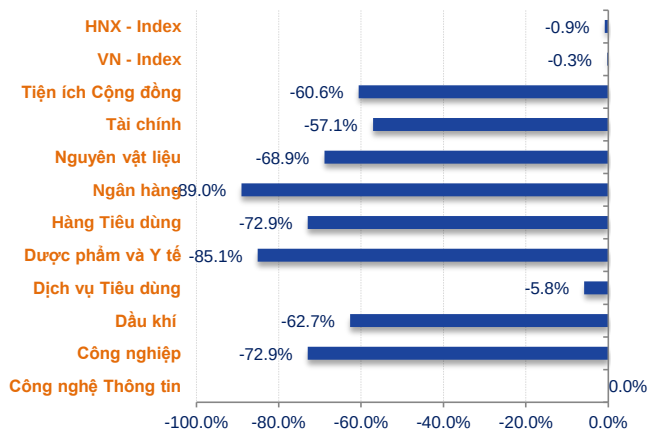
KLGD và VN-Index trong phiên



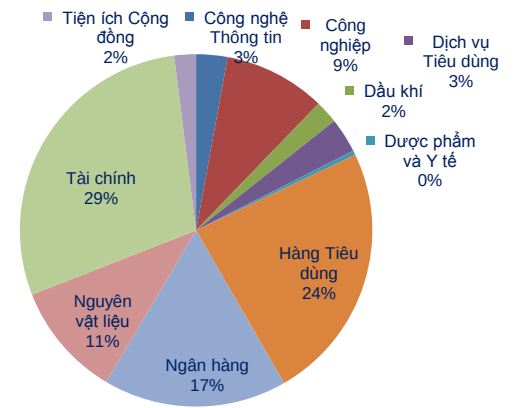
KLGD và HNX-Index trong phiên



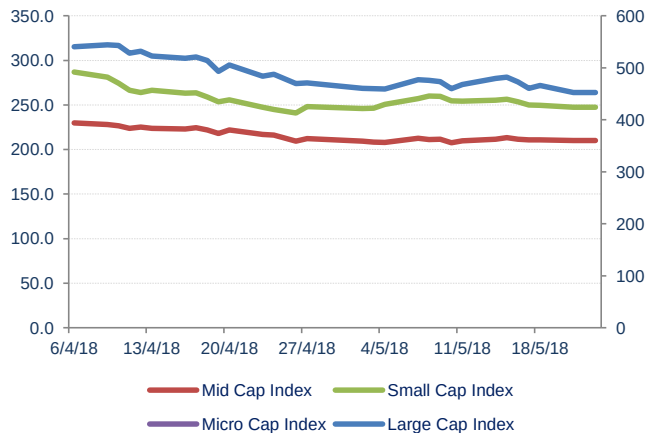
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



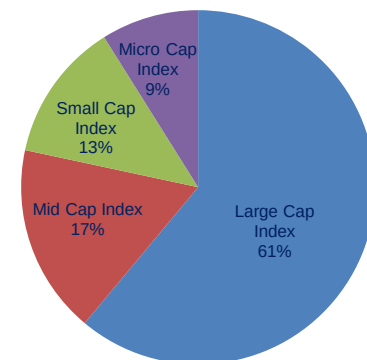
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,201,140	KBC	2,985,910
2	HPG	1,101,700	VHM	1,365,770
3	DIG	1,000,000	HDB	1,199,580
4	STB	500,890	DPM	1,086,200
5	DXG	395,490	VRE	600,070

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	395,900	VGC	869,600
2	CEO	293,500	HHG	30,000
3	PVS	143,700	IVS	9,200
4	VCG	126,700	KVC	7,300
5	RCL	21,000	VE9	6,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	50.20	50.60	↑ 0.80%	9,263,930
KBC	13.30	12.60	↓ -5.26%	5,679,670
SBT	17.00	16.40	↓ -3.53%	4,875,600
MBB	29.30	29.25	↓ -0.17%	4,453,030
STB	12.15	12.05	↓ -0.82%	4,410,750

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.50	9.10	↓ -4.21%	3,455,066
CEO	16.80	17.90	↑ 6.55%	2,427,674
VGC	24.70	24.80	↑ 0.40%	2,201,370
PVS	19.90	19.30	↓ -3.02%	2,157,600
SHS	16.50	16.00	↓ -3.03%	1,473,700

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VAF	10.05	10.75	0.70	↑ 6.97%
TDW	19.70	21.05	1.35	↑ 6.85%
TIX	42.60	45.50	2.90	↑ 6.81%
KAC	17.85	19.05	1.20	↑ 6.72%
TV1	12.00	12.80	0.80	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNT	30.00	33.00	3.00	↑ 10.00%
NHC	35.00	38.50	3.50	↑ 10.00%
MNC	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
FDT	37.00	40.70	3.70	↑ 10.00%
PSW	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ROS	70.00	65.10	-4.90	↓ -7.00%
DXV	4.00	3.72	-0.28	↓ -7.00%
LGL	7.45	6.93	-0.52	↓ -6.98%
DAT	9.77	9.09	-0.68	↓ -6.96%
CIG	2.59	2.41	-0.18	↓ -6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCI	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
QTC	22.70	20.50	-2.20	↓ -9.69%
BXH	15.50	14.00	-1.50	↓ -9.68%
DS3	16.70	15.10	-1.60	↓ -9.58%
PMS	16.80	15.20	-1.60	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	9,263,930	13.6%	2,112	24.0	2.8
KBC	5,679,670	3250.0%	1,312	9.6	0.7
SBT	4,875,600	7.9%	1,326	12.4	1.1
MBB	4,453,030	14.1%	2,278	12.8	1.7
STB	4,410,750	5.9%	753	16.0	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	3,455,066	11.8%	1,409	6.5	0.7
CEO	2,427,674	9.2%	1,349	13.3	1.6
VGC	2,201,370	8.4%	1,356	18.3	1.8
PVS	2,157,600	6.6%	1,787	10.8	0.8
SHS	1,473,700	33.0%	4,711	3.4	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VAF	↑ 7.0%	12.3%	1,562	6.9	0.8
TDW	↑ 6.9%	15.3%	2,449	8.6	1.2
TIX	↑ 6.8%	10.7%	2,783	16.4	1.8
KAC	↑ 6.7%	6.9%	864	22.0	1.5
TV1	↑ 6.7%	-1.5%	(183)	-	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNT	↑ 10.0%	19.4%	3,215	10.3	1.9
NHC	↑ 10.0%	24.9%	5,043	7.6	1.9
MNC	↑ 10.0%	-2.3%	(264)	-	0.4
FDT	↑ 10.0%	24.2%	2,908	14.0	3.4
PSW	↑ 9.9%	3.1%	373	20.9	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	1,201,140	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	1,101,700	27.6%	5,765	9.1	2.3
DIG	1,000,000	4.0%	472	44.7	1.8
STB	500,890	5.9%	753	16.0	0.9
DXG	395,490	20.8%	2,695	11.1	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	395,900	33.0%	4,711	3.4	1.0
CEO	293,500	9.2%	1,349	13.3	1.6
PVS	143,700	6.6%	1,787	10.8	0.8
VCG	126,700	17.6%	3,047	5.7	1.2
RCL	21,000	7.0%	2,021	10.9	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	306,816	14.3%	7,048	16.2	3.3
VIC	274,585	8.4%	1,620	64.3	8.3
VNM	243,809	40.7%	6,935	24.2	9.4
GAS	216,659	23.3%	5,231	21.6	4.9
VCB	191,761	19.2%	2,887	18.5	3.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	44,464	17.5%	2,568	16.0	2.5
VCS	16,160	52.9%	7,275	13.9	3.4
VGC	11,119	8.4%	1,356	18.3	1.8
SHB	10,948	11.8%	1,409	6.5	0.7
PVS	8,621	6.6%	1,787	10.8	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VHG	1.94	-105.9%	(7,857)	-	0.4
HOT	1.90	12.2%	1,683	28.8	3.3
HSG	1.79	16.9%	2,562	4.6	0.7
BID	1.78	14.5%	2,064	14.4	2.0
CTG	1.73	12.4%	2,103	13.0	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.88	22.0%	3,222	14.7	3.0
L44	2.14	0.0%	(28,329)	-	-
AME	1.99	8.1%	970	13.9	1.1
PVS	1.98	6.6%	1,787	10.8	0.8
SHB	1.92	11.8%	1,409	6.5	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
